

KHƠI
DÔNG



AI NHANH HƠN?

Em hãy tìm và xếp các từ theo các nhóm nghĩa:
Từ dùng với nghĩa gốc và Từ dùng với nghĩa chuyển





khuôn mặt, tay trái, cửa sổ, cửa biển, đứng đầu,
đầu tóc, tay chân, mặt bàn, xấu bụng, đau bụng

Từ dùng với nghĩa gốc

**khuôn mặt, cửa sổ,
đầu tóc, tay trái, đau
bụng**

Từ dùng với nghĩa chuyển

**cửa biển, đứng đầu,
tay chân, mặt bàn,
xấu bụng**

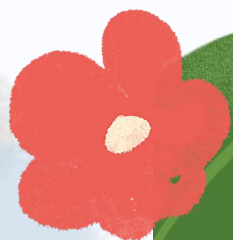
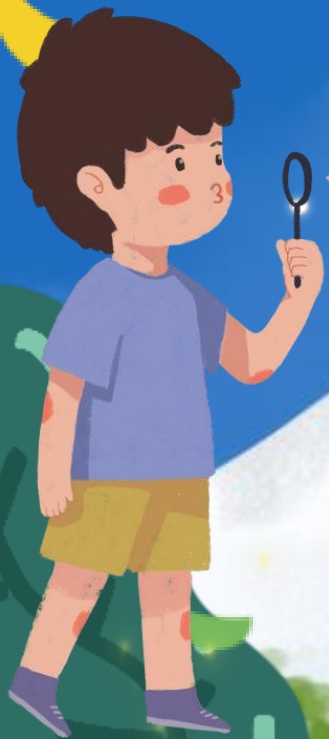




KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Luyện từ và câu

LUYỆN TẬP VỀ TỪ' ĐA NGHĨA





**LUYỆN
TẬP**

Bài 1:

**Nêu nghĩa của từ hạt trong mỗi đoạn thơ dưới đây.
Từ hạt trong đoạn thơ nào được dùng với nghĩa gốc?**

a. Khi đang là **hạt**

Cầm trong tay mình

Chưa gieo xuống đất

Hạt nằm lặng thinh.

(Trần Hữu Thung)

b. **Hạt** mưa mãi miết trốn tìm

Cây đào trước cửa lim dim mắt cười

Quất gom từng **hạt** nắng rơi

Làm thành quả – những mặt trời tí hon.

(Đỗ Quang Huynh)

a. Khi đang là **hạt**

Cầm trong tay mình

Chưa gieo xuống đất

Hạt nằm lặng thinh.

(Trần Hữu Thung)



Nghĩa gốc: Chỉ bộ phận nằm trong quả, có thể nảy mầm thành cây con

b. **Hạt** mưa mãi miết trốn tìm

Cây đào trước cửa lim dim mắt cười

Quất gom từng **hạt** nắng rơi

Làm thành quả – những mặt trời tí hon.


(Đỗ Quang Huynh)



Nghĩa chuyển: Chỉ phần chất lỏng có hình giống như hạt của quả.

Bài 2:

Trong hai đoạn thơ dưới đây, từ **chân** được dùng với các nghĩa nào? Các nghĩa đó có gì giống và khác nhau?



a. Cái gậy có một **chân**,
Biết giúp bà khỏi ngã.
Chiếc com-pa bố vẽ,
Có **chân** đứng, **chân** quay.
Cái kiềng đun hằng ngày,
Ba **chân** xoè trong lửa.

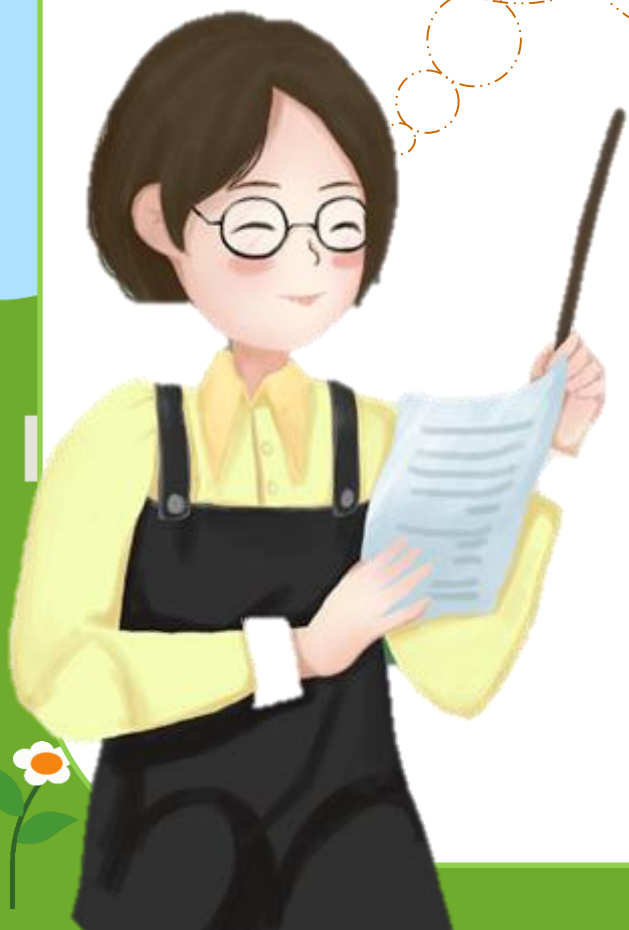
(Vũ Quần Phương)

b. **Chân** em bước thật êm
Đường sau mưa ẩm ướt
Trên lá non mịn mượt
Những giọt nước trong lành.

(Nguyễn Quỳnh Mai)



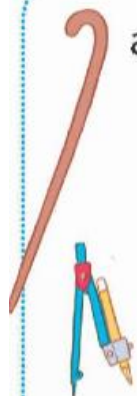
Hoàn thành phiếu học tập



Phiếu học tập

Em hãy thực hiện các yêu cầu trong bài vào bảng sau:

Từ cần	So sánh	
	Giống nhau	Khác nhau
<i>a</i>
<i>b</i>



a. Cái gậy có một **chân**,
Biết giúp bà khỏi ngã.
Chiếc com-pa bố vẽ,
Có **chân** đứng, **chân** quay.
Cái kiếng đun hàng ngày,
Ba **chân** xoè trong lửa.



(Vũ Quần Phương)

b. **Chân** em bước thật êm
Đường sau mưa ẩm ướt
Trên lá non mịn mượt
Những giọt nước trong lành.

(Nguyễn Quỳnh Mai)



Giống nhau: hai nét nghĩa vật đều chỉ phần phía dưới cùng, có tác dụng nâng đỡ => nghĩa chuyển

Khác nhau:

+ Từ **chân** ở câu a: dùng để chỉ bộ phận của vật, có tác dụng đỡ vật.

+ Từ **chân** ở câu b: dùng để chỉ bộ phận cơ thể người và động vật, tác dụng giúp nâng đỡ cơ thể và di chuyển

Bài 3:

Đặt câu để phân biệt các nghĩa của mỗi từ sau đây:

Mũi


Nghĩa 1: bộ phận nhô lên ở giữa mặt người hoặc động vật có xương sống, dùng để thở và ngửi.

Nghĩa 2: bộ phận có đầu nhọn nhô ra phía trước của một số vật.


Cao

Nghĩa 1: có khoảng cách bao nhiêu đó từ đầu này đến đầu kia theo chiều thẳng đứng.

Nghĩa 2: hơn mức trung bình về số lượng hay chất lượng.




Mũi tàu như một tấm
khiên lớn xé toang cả
khối nước khổng lồ.



(1) Lan có chiếc mũi
rất cao và thẳng.





**Kết quả thi của Hoa cao
thứ 2 trong khối.**




**(2) Bạn Mai cao
1 m 60 rồi đấy.**





VẬN

DỤNG

An illustration of a classroom. A teacher wearing a yellow cardigan and a face mask stands at the front near a green chalkboard. There are four students sitting at wooden desks. A desk with a globe and books is on the right. A bulletin board with papers is on the wall. A large white thought bubble is in the upper left.

Hãy đặt câu và giải thích ý nghĩa của các từ sau: tốt bụng, no bụng; xanh xanh, xanh xao; vị ngọt, nói ngọt...

Ví dụ: Hăn ăn ngẫu nhiên cho tới khi no bụng. (bụng: bộ phận của cơ thể; nghĩa gốc)





CHÚC CÁC CON
HỌC TỐT

Cảm ơn!

Chân thành cảm Quý Thầy Cô đã yêu thích, tin tưởng và ủng hộ Hương Thảo – Zalo 0972115126!

Mong rằng tài liệu này sẽ giúp Quý Thầy Cô gặt hái được nhiều thành công trong sự nghiệp trồng người.

Để biết thêm nhiều tài nguyên hay các bạn hãy truy cập Facebook: <https://www.facebook.com/huongthaoGADT>